

Số: 736 /BC-UBND

Đường Hào, ngày 28 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO
Công nghệ thông tin trong lĩnh vực chuyển đổi số năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 02/02/2026 của UBND phường Đường Hào về việc thực hiện chuyển đổi số phường Đường Hào năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 06/8/2026 của UBND phường Đường Hào về việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Đường Hào, giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân phường Đường Hào báo cáo kết quả thực hiện công nghệ thông tin trong chuyển đổi số năm 2026 (số liệu tính đến hết ngày 28/9/2026), cụ thể như sau:

I. HẠ TẦNG, TRANG THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ CÁC HỆ THỐNG DÙNG CHUNG PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

1. Hạ tầng mạng, đường truyền và trang thiết bị công nghệ thông tin

- Về đường truyền Internet và mạng nội bộ (LAN): tại trụ sở UBND phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các trường học và Trạm Y tế không ghi nhận điểm lỗi sóng; chất lượng Internet bảo đảm hoạt động chuyên môn và cung cấp dịch vụ công. Mạng nội bộ (LAN) tại trụ sở UBND phường kết nối các phòng làm việc với Trung tâm Phục vụ hành chính công, vận hành ổn định với 02 đường truyền, góp phần bảo đảm hoạt động thông suốt.

- Về mạng truyền số liệu chuyên dùng: UBND phường sử dụng đường truyền số liệu chuyên dùng, kết nối thiết bị BML để phục vụ gửi, nhận văn bản mật, tối mật.

- Về trang bị máy tính, máy in, máy scan: 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính có kết nối Internet; 46/46 cán bộ, công chức có máy tính bảo đảm cấu hình tiêu chuẩn, các máy được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc VNPT Smart IR, BKAV; 46 máy in; 16 máy scan.

- Về nâng cấp mạng LAN đáp ứng an toàn thông tin cấp độ 2: UBND phường đã hoàn thiện việc nâng cấp mạng LAN đáp ứng yêu cầu an toàn thông tin cấp độ 2, bổ sung thiết bị, bản vá và giải pháp chống mã độc; đồng thời phối hợp khảo sát, tiếp nhận, lắp đặt hệ thống giao ban trực tuyến, IOC và trang thiết bị Trung tâm Phục vụ hành chính công theo tiến độ của dự án cấp trên.

2. Các hệ thống dùng chung phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính

- UBND phường duy trì sử dụng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công quốc gia và các nền tảng dùng chung của tỉnh.

- Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tạo lập, xử lý hồ sơ công việc trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số được thực hiện thường xuyên; 100% văn bản đi đều được ký số.

- Việc khai thác, sử dụng các hệ thống dùng chung được gắn với trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức; hồ sơ công việc được xử lý, lưu trữ trên môi trường điện tử, từng bước giảm văn bản giấy, tiết kiệm thời gian, chi phí và nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành.

- Trong kỳ báo cáo, hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tiếp nhận 10.199 văn bản đến, phát hành 1.171 văn bản đi; tỷ lệ văn bản đến được xử lý trên môi trường mạng đạt 100%.

3. Kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (kỳ từ 01/01/2026 đến 28/9/2026)

- Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: 14.708 hồ sơ; trong đó: hồ sơ kỳ trước chuyển qua 135, hồ sơ tiếp nhận trực tiếp 2, hồ sơ tiếp nhận trực tuyến 14.571 (trong đó: 11.854 hồ sơ trực tuyến một phần, 2.717 hồ sơ trực tuyến toàn trình).

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 14.377 hồ sơ; trong đó: hồ sơ đúng hạn 14.358, hồ sơ quá hạn 19.

- Tổng số hồ sơ chưa giải quyết: 30 hồ sơ; trong đó 27 hồ sơ đang trong hạn, 03 hồ sơ quá hạn.

- Các trường hợp khác: hồ sơ đã trả kết quả cho người dân 6.485 hồ sơ; hồ sơ đang tạm dừng 82; hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết 174; hồ sơ đã hủy 27.

- Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 99,99% (14.571/14.573 hồ sơ tiếp nhận mới); tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn đạt 99,9% (14.358/14.377 hồ sơ); tỷ lệ hồ sơ quá hạn là 0,1% (19/14.377 hồ sơ).

- Nguyên nhân hồ sơ giải quyết quá hạn (nếu có): Do hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của một số Bộ, ngành chưa đồng bộ với hệ thống của tỉnh, một số phần mềm còn lỗi, một số nghiệp vụ vẫn phải theo dõi thủ công.

II. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN, AN NINH MẠNG VÀ BẢO MẬT DỮ LIỆU

1. Về thể chế, quy chế bảo đảm an toàn thông tin

- UBND phường đã ban hành Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 26/5/2026 về việc Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Ủy ban nhân dân phường Đường Hào; Công văn số 262/UBND-VHXXH ngày 10/02/2026 về tăng cường đảm bảo an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu.

- Hệ thống thông tin mạng nội bộ (LAN) được Công an tỉnh phê duyệt cấp độ 2 tại Quyết định số 4284/QĐ-CAT-PA05 ngày 06/6/2026.

2. Về triển khai các biện pháp kỹ thuật và quán triệt

- Triển khai phần mềm phòng chống mã độc VNPT Smart IR, BKAV trên các máy tính của cán bộ, công chức, viên chức.

- Thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm hỗ trợ công việc.

- Bảo đảm điều kiện hạ tầng mạng nội bộ (LAN), an toàn thông tin cho hoạt động chuyển đổi số.

- Trong thời gian qua tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường không xảy ra sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- UBND phường duy trì hệ thống mạng LAN theo cấp độ 2, thường xuyên cập nhật bản vá, phần mềm phòng chống mã độc; thực hiện nghiêm việc bảo mật đối với việc gửi, nhận văn bản mật qua mạng truyền số liệu chuyên dùng và việc ký số đối với văn bản điện tử.

- Công tác kiểm tra, rà soát, tuyên truyền về an toàn thông tin trong kỳ báo cáo: Tổ chức 04 đợt kiểm tra, rà soát, 03 buổi tuyên truyền về an toàn thông tin.

- Về phối hợp ứng cứu sự cố mạng: UBND phường chủ động phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị cung cấp dịch vụ, giải pháp an toàn thông tin (VNPT, BKAV) trong theo dõi, cảnh báo, phát hiện sớm và xử lý các nguy cơ, sự cố mất an toàn thông tin mạng; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời khi có sự cố theo Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng và hướng dẫn của cơ quan chuyên trách.

- Khi phát hiện dấu hiệu sự cố, cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin kịp thời cô lập thiết bị, hệ thống bị ảnh hưởng, báo cáo lãnh đạo UBND phường và đề nghị cơ quan chức năng hỗ trợ khắc phục, bảo đảm hoạt động thông suốt của các hệ thống phục vụ giải quyết thủ tục hành chính. Trong kỳ báo cáo, không phát sinh sự cố phải huy động lực lượng ứng cứu.

3. Về nhân lực và đào tạo, bồi dưỡng

- UBND phường đã ban hành Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 16/7/2026 về việc giao chuyên trách lĩnh vực quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ủy ban nhân dân phường Đường Hào.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tiếp nhận và tham mưu giải quyết thủ tục hành chính, cán bộ chuyên trách tham gia khóa học về an ninh mạng, dữ liệu cá nhân, trí tuệ nhân tạo trên nền tảng Bình dân học vụ số.

- Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng của phường (Theo Quyết định số 1384/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của UBND phường về việc Kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng phường Đường Hào) và Tổ công nghệ số cộng đồng ở các tổ dân phố đã được thành lập với 130 thành viên (Theo Quyết định số 1385/QĐ-

UBND ngày 24/7/2026 của UBND phường về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng các Tổ dân phố trên địa bàn phường Đường Hòa)

- Tổ công nghệ số cộng đồng ở các tổ dân phố tham gia tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán điện tử và các nền tảng số thiết yếu; đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với việc cài đặt, kích hoạt, sử dụng các ứng dụng số.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Hạ tầng mạng, đường truyền Internet và mạng truyền số liệu chuyên dùng cơ bản bảo đảm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công; 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính có kết nối Internet.

- Các hệ thống dùng chung (*Quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công quốc gia*) được duy trì sử dụng thường xuyên; 100% văn bản đi được ký số.

- Công tác bảo đảm an toàn thông tin được quan tâm chú trọng, UBND phường đã ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, phê duyệt cấp độ 2 cho hệ thống mạng LAN, triển khai phần mềm phòng chống mã độc và đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng về an ninh mạng, dữ liệu cá nhân, trí tuệ nhân tạo.

- Đội ngũ làm công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số từng bước được kiện toàn: đã giao nhiệm vụ chuyên trách, thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng cấp phường và ở các tổ dân phố với 130 thành viên, tạo nền tảng đưa chuyển đổi số đến tận cơ sở.

- Không xảy ra sự cố mất an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường, góp phần bảo đảm hoạt động ổn định của các hệ thống phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của một số Bộ, ngành chưa đồng bộ với hệ thống của tỉnh; cán bộ phải sử dụng nhiều tài khoản; một số phần mềm có lỗi, chức năng thanh toán và tổng hợp báo cáo còn bất cập; một số nghiệp vụ vẫn phải theo dõi thủ công, làm giảm hiệu quả xử lý toàn trình trên môi trường số và dẫn đến trả kết quả thủ tục hành chính bị quá hạn.

- Trang thiết bị công nghệ thông tin của một số phòng, cơ quan chuyên môn chưa được thay thế, nâng cấp đồng bộ; một số thiết bị như máy in, máy scan đã cũ, hiệu suất hoạt động giảm, thường xuyên hư hỏng, gây khó khăn trong công tác số hóa hồ sơ, lưu trữ tài liệu điện tử.

- Nguồn nhân lực chuyên trách về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở phường còn mỏng.

- Quy trình thực hiện các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số còn phức tạp, phải thực hiện nhiều bước; việc xác định yêu cầu kỹ thuật, cấu hình, giải pháp công

nghệ và dự toán kinh phí còn mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai và giải ngân nguồn kinh phí được giao.

- Nguyên nhân: về khách quan, các hệ thống, phần mềm dùng chung do Bộ, ngành, tỉnh triển khai chưa đồng bộ, còn phải điều chỉnh, cập nhật; quy trình, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số còn nhiều bước. Về chủ quan, trang thiết bị công nghệ thông tin chưa được đầu tư đồng bộ; nguồn nhân lực chuyên trách còn mỏng, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai các nhiệm vụ, dự án theo Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 25/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên; khẩn trương khảo sát, đánh giá hiện trạng, xác định nhu cầu, quy mô, yêu cầu kỹ thuật, xây dựng phương án, dự toán và hoàn thiện hồ sơ, thủ tục; phân đầu đến hết tháng 10/2026 hoàn thành các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao và giải ngân kinh phí đúng quy định.

- Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; duy trì tỷ lệ 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến, 100% giao dịch thanh toán nghĩa vụ tài chính được thực hiện bằng hình thức thanh toán trực tuyến; tiếp tục nâng cao mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động công vụ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng AI cho cán bộ, công chức; từng bước ứng dụng AI trong tham mưu, tổng hợp, xử lý văn bản, hỗ trợ giải quyết công việc và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng Đại sứ số và phong trào "Bình dân học vụ số"; tập trung hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, chữ ký số, VNeID và các nền tảng số thiết yếu.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, trang thiết bị công nghệ thông tin; từng bước khắc phục tình trạng thiếu đồng bộ về thiết bị, đường truyền và các điều kiện bảo đảm cho chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi số; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về hạ tầng, dữ liệu, nguồn nhân lực và thể chế; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số với trách nhiệm của người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị.

- Duy trì, bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống mạng LAN theo cấp độ 2 đã được phê duyệt; thường xuyên rà soát, cập nhật phần mềm phòng chống mã độc và bản vá; tiếp tục tuyên truyền, quán triệt cán bộ, công chức về an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin.

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành của tỉnh tiếp nhận, lắp đặt, vận hành hệ thống giao ban trực tuyến, IOC, KIOSK và trang thiết bị của Trung tâm Phục vụ

hành chính công; tăng cường số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ chính quyền số.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị UBND tỉnh, các sở, ngành chỉ đạo sớm đồng bộ, tích hợp hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, ngành với hệ thống của tỉnh theo hướng một tài khoản, một điểm đăng nhập; kịp thời khắc phục lỗi phần mềm, hoàn thiện chức năng thanh toán trực tuyến và tổng hợp báo cáo.

- Đề nghị quan tâm bố trí kinh phí, hỗ trợ đầu tư thay thế, nâng cấp đồng bộ máy in, máy scan và trang thiết bị công nghệ thông tin cho cấp phường phục vụ số hóa hồ sơ, lưu trữ tài liệu điện tử.

- Đề nghị tăng cường tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu và có cơ chế hỗ trợ nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ chuyên trách về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở cấp phường.

- Đề nghị hướng dẫn, đơn giản hóa quy trình lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số; hướng dẫn cụ thể về yêu cầu kỹ thuật, định mức, dự toán để rút ngắn thời gian triển khai và bảo đảm tiến độ giải ngân.

Trên đây là Báo cáo công nghệ thông tin trong chuyển đổi số năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Đường Hào. /s/

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - HĐND phường;
- BCĐ về KHCN, ĐMST, CDS phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VH-XH. *n2*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



La Thị Phương Thảo

La Thị Phương Thảo